

DỰ THẢO

Lào Cai, ngày tháng 02 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO

Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Căn cứ pháp lý - Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2025; - Luật Ngân sách NN 2025; - Luật Ban hành VBQPPL 2025; Nghị định 78/2025/NĐ-CP; Nghị định 187/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 129/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;	- Dự thảo nêu đầy đủ căn cứ luật, nghị định. - Căn cứ bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành VBQPPL; - Dự thảo đã cập nhật hệ thống căn cứ pháp lý mới có hiệu lực từ năm ngân sách 2026.	- Việc bổ sung để phù hợp với yêu cầu của Luật Ban hành VBQPPL để tăng tính đầy đủ và logic đối với mô hình hoạt động CLB.

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
<p>- Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030.</p>		
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Không có văn bản Trung ương quy định mức hỗ trợ cụ thể cho CLB văn hóa, văn nghệ, thể thao cơ sở. Luật NSNN phân cấp cho HĐND tỉnh quyền quyết định mức hỗ trợ.</p>	<p>Quyết định này quy định chi tiết trình tự, thủ tục, hồ sơ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ Câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt theo quy định tại Khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030.</p>	<p>Dự thảo đúng thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương.</p> <p>Quy định tại khoản 2, Điều 4 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai: “<i>Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết</i>”.</p> <p>Thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nông cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai đảm bảo đúng quy định.</p>

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
		Việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh để quy định chi tiết về trình tự, thủ tục, hồ sơ, thẩm định, quản lý và sử dụng kinh phí là cần thiết nhằm bảo đảm tính khả thi, thống nhất và đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.
Điều 2. Đối tượng áp dụng	Quyết định này áp dụng đối với cơ quan Nhà nước, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện các chính sách theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định chính sách hỗ trợ câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật - thể thao nòng cốt trên địa bàn các xã, phường tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026-2030.	Phù hợp với đối tượng tại khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai.
Điều 3. Nguyên tắc thực hiện	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng điều kiện. 2. Mỗi xã, phường lựa chọn tối đa 01 Câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật, thể thao nòng cốt để đề nghị hỗ trợ. 3. Không trùng lặp với chính sách hỗ trợ khác từ ngân sách nhà nước. 	Phù hợp với điều kiện thực tế, tránh chồng chéo trong việc hỗ trợ chính sách.

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 4. Thành lập Câu lạc bộ	<p>a) Câu lạc bộ được thành lập theo quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và quy định về phân cấp thẩm quyền của chính quyền địa phương.</p> <p>b) Câu lạc bộ có đủ 03 loại hình: Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao theo quy định tại Điều 5 của Quyết định.</p>	<p>Việc thành lập Câu lạc bộ thực hiện theo Nghị định số 126/2024/NĐ-CP (quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội) và Nghị định số 129/2025/NĐ-CP (phân định thẩm quyền chính quyền địa phương).</p>
Điều 5. Yêu cầu và nguyên tắc xác định các loại hình	<p>1. Loại hình văn hóa gồm các hoạt động có thể tổ chức thành đội, nhóm sinh hoạt thường xuyên nhằm bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; phát triển văn hóa đọc, văn học quần chúng; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn, bao gồm một hoặc một số nội dung sau đây:</p> <p>a) Thực hành, truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể, gồm: phong tục, tập quán; lễ hội truyền thống; nghi lễ dân gian; tri thức dân gian;</p> <p>b) Hoạt động văn hóa dân gian, văn hóa truyền thống của các dân tộc, gồm: thực hành, bảo tồn và truyền dạy phong tục, tập quán tiêu biểu; thực hành lễ hội truyền thống, nghi lễ dân gian; sưu tầm, giới thiệu tri thức dân gian; bảo tồn, thực hành nghề</p>	<p>Việc quy định yêu cầu và nguyên tắc xác định các loại hình đảm bảo cho việc thành lập các câu lạc bộ đảm bảo đủ 03 loại hình văn hóa, nghệ thuật, thể thao, giúp các địa phương có căn cứ thành lập câu lạc bộ.</p>

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>thủ công truyền thống gắn với sinh hoạt văn hóa cộng đồng;</p> <p>c) Hoạt động văn hóa đọc và học tập cộng đồng, gồm: câu lạc bộ đọc sách; tủ sách cộng đồng; sinh hoạt chuyên đề về sách, lịch sử, truyền thống;</p> <p>d) Hoạt động sáng tác, sưu tầm, giao lưu văn học quần chúng, gồm: thơ, văn xuôi, ký, truyện ngắn, tản văn; sưu tầm, biên soạn truyện dân gian, ca dao, tục ngữ; giao lưu, giới thiệu tác phẩm văn học quần chúng;</p> <p>đ) Hoạt động giữ gìn, phát huy tiếng nói, chữ viết dân tộc, gồm: học tập, sử dụng tiếng nói, chữ viết dân tộc; truyền dạy chữ viết dân tộc; sưu tầm, bảo tồn tư liệu về tiếng nói, chữ viết dân tộc;</p> <p>e) Các hình thức hoạt động văn hóa khác có thể tổ chức thành đội, nhóm sinh hoạt thường xuyên, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của địa phương theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Loại hình nghệ thuật gồm các hoạt động sáng tạo, biểu diễn nghệ thuật quần chúng, không chuyên, có thể tổ chức thành đội,</p>	

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>nhóm hoạt động thường xuyên, bao gồm một hoặc một số nội dung sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Ca, múa, nhạc quần chúng; b) Dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống; c) Biểu diễn nhạc cụ dân tộc; d) Sân khấu quần chúng (kịch ngắn, tiểu phẩm, hoạt cảnh, múa rối dân gian); đ) Các loại hình nghệ thuật quần chúng khác phù hợp với phong tục, tập quán và điều kiện của địa phương. <p>3. Loại hình thể thao gồm các hoạt động luyện tập, thi đấu thể dục thể thao quần chúng, có thể tổ chức thành đội, nhóm tập luyện thường xuyên, bao gồm một hoặc một số nội dung sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Thể thao dân tộc, thể thao truyền thống (đẩy gậy, kéo co, bắn nỏ, ném còn, đi cà kheo, vật dân tộc...); b) Thể thao quần chúng phổ biến (bóng chuyền, bóng đá, cầu lông, bóng bàn, bóng rổ...); 	

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>c) Thể dục, thể thao nâng cao sức khỏe (duỡng sinh, aerobic, yoga, thể dục nhịp điệu...);</p> <p>d) Các môn thể thao khác phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của Nhân dân địa phương.</p> <p>4. Nguyên tắc xác định các loại hình:</p> <p>a) Việc xác định nội dung hoạt động cụ thể do địa phương lựa chọn phù hợp điều kiện thực tế, bảo đảm có hoạt động thường xuyên ở cả 03 nhóm lĩnh vực. Mỗi xã, phường lựa chọn tối thiểu 01 nội dung thuộc mỗi loại hình quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này để tổ chức thành đội, nhóm sinh hoạt thường xuyên trong Câu lạc bộ;</p> <p>b) Không yêu cầu hoạt động mang tính chuyên nghiệp;</p> <p>c) Nội dung lựa chọn phải được thể hiện rõ trong hồ sơ thành lập và kế hoạch hoạt động hằng năm của Câu lạc bộ.</p>	
Điều 6. Điều kiện hỗ trợ câu lạc bộ	Điều 6. Điều kiện hỗ trợ câu lạc bộ	Việc quy định điều kiện hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị phù hợp với Nghị quyết số

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>1. Điều kiện hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>2. Việc xác định đủ điều kiện hỗ trợ được thực hiện thông qua hoạt động thẩm định hồ sơ theo trình tự quy định tại Quyết định này.</p>	39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai
Điều 7. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ	<p>1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị (hỗ trợ một lần khi thành lập)</p> <p>a) Thành phần hồ sơ gồm: Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã, phường đề nghị hỗ trợ; Quyết định thành lập Câu lạc bộ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Quy chế hoạt động của Câu lạc bộ; Kế hoạch hoạt động năm đầu; Danh sách thành viên Câu lạc bộ; Bản thuyết minh về việc thành lập và tổ chức hoạt động (theo Mẫu số 02); Bảng tổng hợp danh mục trang thiết bị đề nghị hỗ trợ (theo Mẫu số 03); Tài liệu thể hiện việc bảo đảm đủ 03 loại hình hoạt động theo quy định tại Điều 6 Quy định này <i>(thể hiện trong Quy chế và Kế hoạch hoạt động)</i>.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ gửi trực tiếp và gửi qua hệ thống quản lý văn bản điện tử.</p>	Việc quy định nội dung và nguyên tắc xác định các loại hình đảm bảo việc triển khai hiệu quả việc thành lập các câu lạc bộ đảm bảo đủ 03 loại hình văn hóa, nghệ thuật, thể thao theo quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai.

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>2. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí duy trì hoạt động hằng năm</p> <p>a) Thành phần hồ sơ gồm: Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã, phường; Báo cáo kết quả hoạt động năm trước liền kề (theo Mẫu số 08); Kế hoạch hoạt động năm đề nghị hỗ trợ đã được Ủy ban nhân dân xã, phường phê duyệt; Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ (nếu có); Tài liệu chứng minh việc tham gia phục vụ nhiệm vụ chính trị, sự kiện tại địa phương.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ gửi trực tiếp và gửi qua hệ thống quản lý văn bản điện tử.</p>	
Điều 8. Trình tự, thủ tục và thời gian thực hiện hỗ trợ	<p>1. Trình tự, thủ tục hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị (hỗ trợ một lần)</p> <p>a) Ủy ban nhân dân xã, phường lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 7 gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ thẩm định trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.</p> <p>b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du</p>	Việc quy định trình tự, thủ tục và thời gian thực hiện hỗ trợ đảm bảo việc triển khai hiệu quả Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai đúng quy trình, đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>lich, Sở Nội vụ có văn bản hướng dẫn hoàn thiện.</p> <p>c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản thẩm định điều kiện chuyên môn, việc bảo đảm đủ 03 loại hình hoạt động; Sở Nội vụ có văn bản thẩm định về điều kiện thành lập; lập báo cáo thẩm định.</p> <p>d) Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét kinh phí hỗ trợ thành lập câu lạc bộ cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.</p> <p>d) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ kèm báo cáo thẩm định, Sở Tài chính thẩm định kinh phí, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.</p> <p>đ) Căn cứ kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt kinh phí hỗ</p>	

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>trợ thành lập hoặc có văn bản thông báo không hỗ trợ thành lập các câu lạc bộ (nêu rõ lý do).</p> <p>e) Căn cứ Quyết định cấp kinh phí hỗ trợ đối với các câu lạc bộ, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện mua sắm trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, trang phục, đạo cụ, nhạc cụ, bàn ghế, khánh tiết, dụng cụ thể thao và các trang thiết bị cần thiết khác phù hợp với hoạt động của câu lạc bộ theo quy định của pháp luật về tài chính.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục hỗ trợ kinh phí duy trì hoạt động hằng năm</p> <p>a) Trước ngày 30 tháng 11 hằng năm, Ủy ban nhân dân xã, phường lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ duy trì câu lạc bộ năm kế tiếp theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của Quyết định này gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ thẩm định.</p> <p>b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du</p>	

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>lich, Sở Nội vụ có văn bản hướng dẫn hoàn thiện.</p> <p>c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ thẩm định điều kiện duy trì hoạt động; đánh giá kết quả hoạt động năm trước; tổng hợp danh sách đủ điều kiện hỗ trợ gửi Sở Tài chính.</p> <p>d) Sau khi có văn bản thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp kinh phí hỗ trợ duy trì câu lạc bộ gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem hỗ trợ kinh phí duy trì hoạt động theo quy định</p> <p>đ) Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao dự toán kinh phí hỗ trợ duy trì hoạt động của câu lạc bộ trong năm kế tiếp theo quy định.</p> <p>e) Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán kinh phí hỗ trợ duy trì hoạt động của câu lạc bộ trong năm kế tiếp theo quy định, trong vòng 07 ngày, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định hỗ trợ và</p>	

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>tổ chức thực hiện thanh toán kinh phí hỗ trợ hàng năm cho các câu lạc bộ sau khi được phân bổ dự toán theo quy định của pháp luật về tài chính.</p> <p>3. Quy định chung về tiếp nhận và giải quyết hồ sơ</p> <p>a) Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ được thực hiện trực tiếp hoặc qua hệ thống quản lý văn bản điện tử.</p> <p>b) Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ câu lạc bộ của địa phương.</p> <p>c) Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.</p> <p>d) Trường hợp phát hiện sai phạm thì xử lý theo quy định tại Điều 10 Quy định này.</p>	
<p>Điều 9. Quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, quyết toán, công khai và chế độ báo cáo</p>	<p>1. Tài sản được hình thành sau hỗ trợ là tài sản công do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nguồn</p>	<p>Việc quy định rõ ràng trong quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí, quyết toán, công khai và chế độ báo cáo để đảm bảo cho việc thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.</p>

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>kinh phí hỗ trợ với các cơ quan chức năng theo quy định.</p> <p>3. Quyết toán ngân sách hỗ trợ hằng năm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn khác theo quy định.</p> <p>4. Thực hiện công khai chính sách hỗ trợ: Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo công khai nội dung và mức kinh phí được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ - thể thao thuộc phạm vi được giao quản lý.</p> <p>5. Chế độ báo cáo: a) Báo cáo định kỳ: Hằng năm Ủy ban nhân dân cấp xã, các sở, ngành liên quan báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 30 tháng 11 hằng năm; b) Báo cáo đột xuất: Thực hiện theo văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.</p>	
Điều 10. Tổ chức thực hiện	<p>1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p> <p>a) Thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ câu lạc bộ đảm bảo đúng quy định của Nghị quyết, đảm</p>	<p>Việc quy định chi tiết nhiệm vụ của các cơ quan trong việc triển khai chính sách nhằm xác định trách nhiệm thi hành, quy định cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm tổ chức thực</p>

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>bảo về loại hình và hiệu quả duy trì hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao.</p> <p>b) Hướng dẫn các địa phương thành lập và tổ chức hoạt động của câu lạc bộ theo quy định; bảo đảm hoàn thành việc thành lập câu lạc bộ trong tháng 01/2026.</p> <p>c) Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 15/12 về Ủy ban nhân dân tỉnh; trong đó nêu rõ những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp để thực hiện tốt chính sách hỗ trợ các câu lạc bộ.</p> <p>2. Sở Nội vụ</p> <p>a) Thẩm định về tổ chức, Ban Chủ nhiệm, Quy chế hoạt động;</p> <p>b) Hướng dẫn quản lý Nhà nước đối với câu lạc bộ.</p> <p>3. Sở Tài chính</p> <p>a) Thẩm định nội dung kinh phí hỗ trợ các câu lạc bộ;</p> <p>b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ các câu lạc bộ văn hóa - văn nghệ - thể thao nòng cốt xã, phường;</p>	<p>hiện, đảm bảo các cơ quan thực hiện đúng các nhiệm vụ đã phân công, tránh chồng chéo trong thực hiện nhiệm vụ, đồng thời là căn cứ kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện chính sách.</p>

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.</p> <p>5. Các sở, ngành có liên quan khác: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra, hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách bảo đảm đúng quy định và hiệu quả.</p> <p>6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã</p> <p>a) Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý</p> <p>b) Thành lập các câu lạc bộ bảo đảm các tiêu chí theo quy định.</p> <p>c) Lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ thành lập, duy trì các câu lạc bộ. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị hỗ trợ các câu lạc bộ. Khi có quyết định hỗ trợ câu lạc bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh, phải thực hiện hỗ trợ kịp thời, đúng quy định.</p>	

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	<p>d) Quản lý, duy trì hoạt động câu lạc bộ đảm bảo hiệu quả, góp phần phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao của địa phương.</p> <p>đ) Quản lý, sử dụng kinh phí mua sắm, sử dụng tài sản công, kinh phí hỗ trợ duy trì hoạt động của câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.</p> <p>e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất việc triển khai thực hiện chính sách theo quy định.</p>	
Điều 11. Điều khoản thi hành	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2026. 2. Trường hợp các văn bản viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó. 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 	<p>Quy định điều khoản thi hành tại dự thảo quy định rõ thời điểm có hiệu lực là căn cứ để xác định thời điểm áp dụng chính sách, tránh khoảng trống pháp lý hoặc áp dụng hồi tố, xử lý mối quan hệ với văn bản khác trong trường hợp văn bản viện dẫn được sửa đổi, bổ sung, trường hợp có văn bản trước đó cùng nội dung (nếu có)</p>

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	Trong quá trình triển khai thực hiện chính sách, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo bằng văn bản gửi đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.	